TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS-ST
Ngày: 22/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Thiên Anh Khoa.
Bà Bùi Thị Thanh Yên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quảng Đại Phát - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 39/2022/ QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. LÊ VĂN TH, sinh năm: 1996 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn H và bà Đoàn Thị B; có vợ và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

2. TRỊNH LƯƠNG H (Tý), sinh năm: 1990 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm tôm; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn Đ và bà Lương Thị Đ; có vợ và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

3. HUỲNH THỊ TH, sinh năm: 1965 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn S (Chết) và bà Ngô Thị Kh (Chết); có chồng (Đã chết) và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

4. PHẠM THỊ H (G), sinh năm: 1984 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 1, xã Nh, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê;

trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Hữu X (Chết) và bà Huỳnh Thị M; có chồng và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

5. NGUYỄN THỊ T, sinh năm: 1965 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph (Chết) và bà Lê Thị H (Chết); có chồng và 05 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

6. PHẠM VĂN CH, sinh năm: 1981 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Huỳnh Thị Ch; có vợ và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/4/2017 bị Trưởng Công an huyện T xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc", đã nộp phạt; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

7. TÔ THỊ CH, sinh năm: 1979 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn L (Chết) và bà Nguyễn Thị Th; có chồng và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

8. HỒ VĂN K, sinh năm: 2000 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 2, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn M và bà Trần Thị Đ; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

9. NGUYỄN THỊ H (Rớt), sinh năm: 1964 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân S (Chết) và bà Nguyễn Thị X; có chồng và 06 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

10. NGUYỄN THỊ THÁI TH, sinh năm: 1974 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái Tr (Chết) và bà Nguyễn Thị M; có chồng và 04 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

11. TRẦN THỊ G (G Ngành), sinh năm: 1972 tại tỉnh Ninh Thuận. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (Chết) và bà Nguyễn Thị H (Chết); có chồng và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại. (Có mặt)

- Người bào chữa cho các bị cáo Huỳnh Thị Th, Nguyễn Thị Thái Th: Ông Lâm Thế Nghĩa, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị G (tên gọi khác: G Ngành) làm nội trợ tại nhà ở Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Phía sau nhà G có khu vực đất trống, sau Tết Nguyên đán, người dân địa phương thường xuyên tập trung để đánh bạc. G không tham gia đánh bạc nhưng cung cấp dụng cụ gồm 01 đĩa inox, 01 chén nhựa, 01 mền vải cho những người có nhu cầu đánh bạc sử dụng, để thu tiền xâu.

Khoảng 15 giờ ngày 04 tháng 3 năm 2022, Lê Văn Th đến khu vực đất trống sau nhà Trần Thị G, sử dụng các dụng cụ của G cung cấp và lấy thêm 04 vị bài để làm cái "xóc đĩa" được thua bằng tiền với các con bạc. Hình thức đánh bạc như sau: Lê Văn Th dùng 04 "vị bài" đặt trong đĩa, úp chén nhựa lên đĩa và xóc để cho các "vị bài" thay đổi vị trí, các con bạc đặt cược "cửa chẵn" hoặc "cửa lẻ" với số tiền từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, khi người chơi đặt tiền xong, Th mở chén nhựa ra, kết quả thắng, thua như sau: Nếu kết quả cho ra 02 hoặc 04 vị bài lật ngửa thì "cửa chẵn" thắng, nếu kết quả cho ra 01 hoặc 03 vị bài lật ngửa thì "cửa lẻ" thắng, người thắng thì Th chung tiền bằng số tiền đặt cược, người thua thì Th thắng được số tiền đã đặt cược. Những người tham gia đánh bạc cùng với Lê Văn Th gồm có Nguyễn Thị H, Trịnh Lương H, Huỳnh Thị Th, Nguyễn Thị Thái Th, Phạm Thị H, Nguyễn Thị T, Phạm Văn Ch, Tô Thị Ch, Hồ Văn K. Chiếu bạc do Th làm cái đánh đến 16 giờ 25 phút cùng ngày thì bị Công an huyện T bắt quả tang, tạm giữ đồ vật, tài sản có liên quan đến vụ án. Tại thời điểm bắt quả tang, chiếu bạc đã đóng cho Phạm Thị G là 85.000 đồng tiền xâu.

Kết quả điều tra xác định tổng số tiền dùng để đánh bạc 9.830.000 đồng (Trong đó: Tiền trên chiếu bạc 1.350.000 đồng; tiều xâu 85.000 đồng; tiền trên người các con bạc có căn cứ xác định dùng đánh bạc: Lê Văn Th 1.120.000 đồng, Trịnh Lương H 1.300.000 đồng, Huỳnh Thị Th 300.000 đồng, Phạm Thị H 2.000.000 đồng, Nguyễn Thị T 390.000 đồng, Phạm Văn Ch 2.010.000 đồng, Tô Thị Ch 220.000 đồng, Hồ Văn K 205.000 đồng; Nguyễn Thị H 850.000 đồng).

Tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSTN ngày 26 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Lê Văn Th, Trịnh Lương H (Tý), Huỳnh Thị Th, Phạm Thị H (G), Nguyễn Thị T, Phạm Văn Ch, Tô Thị Ch, Hồ Văn K, Nguyễn Thị H (Rớt), Nguyễn Thị Thái Th, Trần Thị G (G Ngành) về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65; khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Phạt bị cáo Lê Văn Th số tiền 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trịnh Lương H (Tý) phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Th phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H (G) phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ch phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Tô Thị Ch phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hồ Văn K phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H (Rớt) phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thái Th phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Thị G (G Ngành) phạm tội "Đánh bạc". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Người bào chữa cho các bị cáo Huỳnh Thị Th, Nguyễn Thị Thái Th trình bày lời bào chữa: Đồng ý với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố các bị cáo Huỳnh Thị Th, Nguyễn Thị Thái Th về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Do các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn và nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt cho các bị cáo Th, Thuận được hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Lời nói sau cùng: Tại phiên tòa, bị cáo biết hành vi của mình là sai trái vi phạm pháp luật nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: Ngày 04/3/2022 tại khu đất trống thuộc Thôn S 1, xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận. Các bị cáo Lê Văn Th, Trịnh Lương H (Tý), Huỳnh Thị Th, Phạm Thị H (G), Nguyễn Thị T, Phạm Văn Ch, Tô Thị Ch, Hồ Văn K, Nguyễn Thị H (Rớt), Nguyễn Thị Thái Th, Trần Thị G (G Ngành) cùng nhau đánh bạc, dưới hình thức xóc đĩa được ăn thua bằng tiền (Việt Nam đồng). Tổng số tiền mà các bị cáo đánh bạc tính theo quy định của pháp luật là 9.830.000đ *(Chín triệu T trăm ba mươi nghìn đồng)*.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xét vai trò của từng bị cáo được đánh giá như sau:

Bị cáo Lê Văn Th là những người khởi xướng và trực tiếp cầm cái để cho các con bạc đánh bạc.

Các bị cáo Trịnh Lương H (Tý), Huỳnh Thị Th, Phạm Thị H (G), Nguyễn Thị T, Phạm Văn Ch, Tô Thị Ch, Hồ Văn K, Nguyễn Thị H (Rớt), Nguyễn Thị Thái Th là những người trực tiếp đánh bạc.

Bị cáo Trần Thị G (G Ngành) là người cung cấp dụng cụ đánh bạc, như: Chén nhựa, đĩa inox, mền vải để bị cáo Lê Văn Th cùng các con bạc đánh "xóc đĩa" với nhau tại khu đất trống không thuộc quyền quản lý, sử dụng của mình để thu tiền xâu.

Xét thấy hành vi nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng và đồng thời làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố các bị cáo Lê Văn Th, Trịnh Lương H (Tý), Huỳnh Thị Th, Phạm Thị H (G), Nguyễn Thị T, Phạm Văn Ch, Tô Thị Ch, Hồ Văn K, Nguyễn Thị H (Rớt), Nguyễn Thị Thái Th, Trần Thị G (G Ngành) về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Vì vậy phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân:

Các bị cáo Lê Văn Th, Trịnh Lương H (Tý), Huỳnh Thị Th, Phạm Thị H (G), Nguyễn Thị T, Tô Thị Ch, Hồ Văn K, Nguyễn Thị H (Rớt), Nguyễn Thị Thái Th, Trần Thị G (G Ngành) đều có nhân thân tốt.

Bị cáo Phạm Văn Ch có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính vào ngày 20/4/2017 nhưng tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Qua xem xét hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách và cải tạo không giam giữ để các bị cáo có điều kiện tu dưỡng, rèn luyện tốt bản thân mình là phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự.

(Căn cứ vào Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo).

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền dùng để đánh bạc là 9.830.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 01 (Một) đĩa inox màu trắng, đường kính 18,5cm; 04 (Bốn) vỉ bài, đường kính 2,2cm/vỉ; 01 (Một) chén nhựa màu xanh, đường kính 11,5cm; 01 (Một) hủ nhựa màu trắng cao 13,5cm, đường kính 9,5cm; 01 (Một) mền vải kích thước (100 x 80)cm là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 20.400.000 đồng (Trong đó: Bị cáo Lê Văn Th 10.000.000 đồng, bị cáo Huỳnh Thị Th 1.000.000 đồng, Nguyễn Thị T 9.400.000 đồng) không liên quan đến vụ án nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp với quy định tại Điều 46 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho Lê Văn Th 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 màu trắng gắn sim 0911699851, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; Trả lại cho Trịnh Lương H 01 điện thoại di động hiệu OPPO F9 gắn sim 0367531771; Trả lại cho Huỳnh Thị Th 01 điện thoại di động hiệu Samsung A1 màu xanh gắn sim 0705231659; Trả lại cho Phạm Thị H 01 điện thoại di động hiệu Coolpad màu đen – xanh gắn sim 0364905103; Trả lại cho Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6s plus màu xám gắn sim 0858998759; Trả lại cho Phạm Văn Ch 01 điện thoại di động hiệu Samsung A70 màu đen gắn sim 0386433630; Trả lại cho Hồ Văn K 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen gắn sim 0886677065. Đây là tài sản không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra Công an huyện T trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử không xét đến.

Về án phí:

Các bị cáo Lê Văn Th, Trịnh Lương H (Tý), Phạm Thị H (G), Nguyễn Thị T, Phạm Văn Ch, Tô Thị Ch, Hồ Văn K, Nguyễn Thị H (Rớt), Trần Thị G (G Ngành) phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Riêng các bị cáo Huỳnh Thị Th, Nguyễn Thị Thái Th thuộc diện hộ nghèo (Có đơn xin miễn án phí) nên được miễn án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65; khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Lê Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Phạt bị cáo Lê Văn Th số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)* để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trịnh Lương H (Tý) phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Trịnh Lương H (Tý) 09 (Chín) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười T) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Trịnh Lương H (Tý) cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị Th phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Th 06 (Sáu) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Huỳnh Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H (G) phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H (G) 09 (Chín) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (Mười T) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Phạm Thị H (G) cho Ủy ban nhân dân xã Nh, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 06 (Sáu) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Ch phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Ch 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Phạm Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Tô Thị Ch phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Tô Thị Ch 06 (Sáu) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Tô Thị Ch cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn K phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Hồ Văn K 06 (Sáu) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Hồ Văn K cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H (Rớt) phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H (Rớt) 06 (Sáu) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị H (Rớt) cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng

án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thái Th phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thái Th 06 (Sáu) tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Thái Th cho Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 36 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị G (G Ngành) phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Trần Thị G (G Ngành) 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trần Thị G (G Ngành) cho Ủy ban nhân Dân Ủy ban nhân dân xã Phước Diêm, huyện T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn việc khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Trần Thị G (G Ngành).

- Căn cứ Điều 46 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: Số tiền 9.830.000đ *(Chín triệu T trăm ba mươi nghìn đồng)* theo Ủy nhiệm chi số: 08, Lập ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện T.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) dĩa inox màu trắng, đường kính 18,5cm; 04 (Bốn) vỉ bài, đường kính 2,2cm/vỉ; 01 (Một) chén nhựa màu xanh, đường kính 11,5cm; 01 (Một) hủ nhựa màu trắng cao 13,5cm, đường kính 9,5cm; 01 (Một) mền vải kích thước (100 x 80)cm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

Trả lại cho bị cáo Lê Văn Th số tiền 10.000.000đ *(Mười triệu đồng)*.

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị Th số tiền 1.000.000đ *(Một triệu đồng)*.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 9.400.000đ *(Chín triệu bốn trăm nghìn đồng)*.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 20.400.000đ *(Hai mươi triệu bốn trăm nghìn đồng)* theo Ủy nhiệm chi số: 08, Lập ngày 04 tháng 8 năm 2022 tại Kho bạc Nhà nước huyện T để đảm bảo thi hành án.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban TH vụ Quốc Hội 14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Lê Văn Th, Trịnh Lương H (Tý), Phạm Thị H (G), Nguyễn Thị T, Phạm Văn Ch, Tô Thị Ch, Hồ Văn K, Nguyễn Thị H (Rớt), Trần Thị G (G Ngành) mỗi người phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Huỳnh Thị Th, Nguyễn Thị Thái Th.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 22/9/2022).

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo Lê Văn Th, Trịnh Lương H (Tý), Phạm Thị H (G), Nguyễn Thị T, Phạm Văn Ch, Tô Thị Ch, Hồ Văn K, Nguyễn Thị H (Rớt), Huỳnh Thị Th, Nguyễn Thị Thái Th).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA huyện T;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CA huyện T;
- CC T.H.A dân sự huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, tập bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Văn Tiến